

# HĐTL VN30 – SÓNG C ĐÃ CHÍNH THỨC BẮT ĐẦU

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 05/03/2018



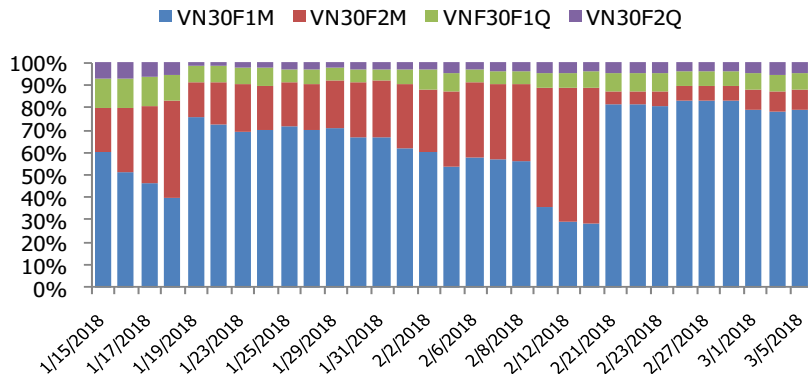
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	10	1075.5	<b>6.78</b>
<b>VN30F1804</b>	19/04/2018	45	1095	<b>-7.65</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	108	1092	<b>4.55</b>
<b>VN30F1809</b>	20/09/2018	199	1136.9	<b>-26.93</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tiếp nối đà phục hồi nhẹ của chứng khoán Mỹ cuối tuần trước chỉ số chứng khoán VNINDEX đã tăng nhẹ vào đầu phiên tuy nhiên lực bán đã xuất hiện khá dày và khá sớm ở vùng giá đỉnh cũ là 1131 điểm. Sau khi điều chỉnh nhẹ và test lại vùng này vào phiên chiều thì chỉ số VNINDEX đã giảm mạnh kể từ 13h50 chiều và đặc biệt giảm mạnh vào phiên ATC. Cổ phiếu dẫn dắt xu thế giảm hôm nay là HPG và tiếp theo đó là sự sụt giảm mạnh của nhóm cổ phiếu trụ chính trong thời gian gần đây là nhóm ngân hàng. Những cổ phiếu duy trì được sắc xanh đa số là cổ phiếu phòng thủ như REE, VNM, FPT.
- Với một cây nến giảm điểm mạnh phủ toàn bộ các nến trong tuần giao dịch trước thì VNINDEX khả năng đã chính thức bước vào sóng C điều chỉnh theo mô hình Flat. Bởi vì sóng B đã retrace (hồi) toàn bộ sóng A, nên sóng C sẽ có 2 kịch bản: 1) sóng C sẽ retrace toàn bộ sóng B với ngưỡng kỳ vọng là 975- 1000 điểm 2) sóng C có thể có kịch bản thất bại và không retrace toàn bộ sóng B tuy vậy ngay cả trong kịch bản này thì ngưỡng kỳ vọng thông thường của sóng C là 1040 điểm.
- Trong bối cảnh thị trường đảo chiều thì mặc dù các lệnh short được ưu tiên nhưng các ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn vẫn có thể là những điểm long có lợi nhuận cao cho những nhà đầu tư có thể theo kịp tốc độ của thị trường. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngày cho VNINDEX là 1082 và 1067, trong khi đó hỗ trợ ngắn hạn là 1040 điểm. Ngưỡng kháng cự trong ngày là 1100 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Ngưỡng hỗ trợ trong ngày là 1082 (S1) và 1067 điểm (S2). Ngưỡng kháng cự trong ngày là 1100 (R1) cho VNINDEX >

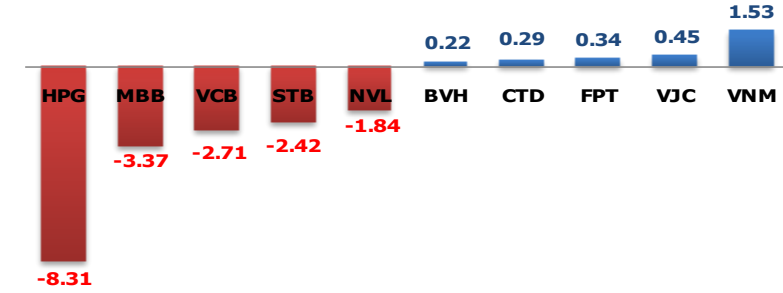
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Giá kỳ vọng ngắn hạn 1040 điểm (VNINDEX).

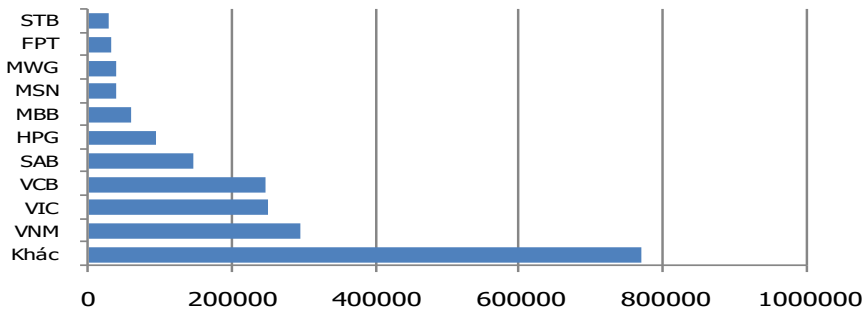
### Chiến lược giao dịch trung hạn

Thị trường bước vào sóng 4.C với ngưỡng kỳ vọng gần nhất là 1040 điểm.

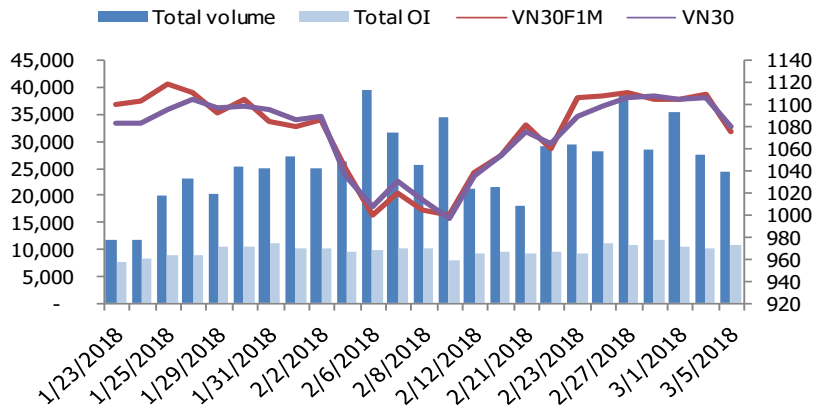
## MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



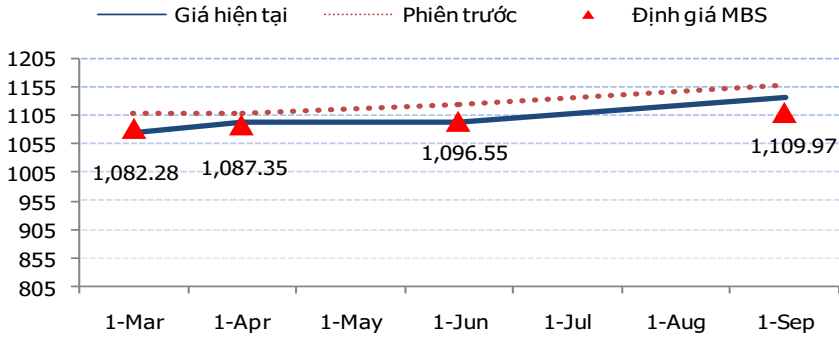
## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần khá tích cực với sắc xanh hiện diện ngay từ những phút đầu. Nhóm cổ phiếu Bluechips như VIC, VRE, BVH, FPT, PNJ, MSN, VJC...cũng như các cổ phiếu ngân hàng BID, CTG, VCB, ACB, VPB...đang là động lực thúc đẩy thị trường tăng điểm. Bên cạnh đó, bất động sản, xây dựng cũng là nhóm cổ phiếu đáng chú ý với nhiều mã tăng tích cực như DXG, DIG, FCN, NLG, VIC, CTD,...Tuy nhiên, càng về cuối phiên áp lực bán bất ngờ tăng mạnh trên toàn thị trường khiến các chỉ số chìm trong sắc đỏ. Riêng trong 5 phút cuối phiên áp lực bán ồ ạt diễn ra tại hàng loạt Bluechips trụ cột như PLX, VIC, GAS, MSN, HPG...và đặc biệt tại các cổ phiếu ngân hàng BID, CTG, VCB, ACB, MBB, VPB...khiến thị trường giảm sâu. Trong đó, HPG, BID, SSI, HCM, VRE thậm chí giảm sàn.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 26,09 điểm (-2,36%) xuống 1.080,83 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 23 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 105,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 5.000 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 195,59 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như HPG (-199,73 tỷ), GMD (-20,43 tỷ), NVL (-11,58 tỷ), SBT (-7,03 tỷ), BMP (-6,78 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như DXG (+88,53 tỷ), VRE (+49,49 tỷ), VJC (+32,63 tỷ), PVD (+21,13 tỷ)...

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



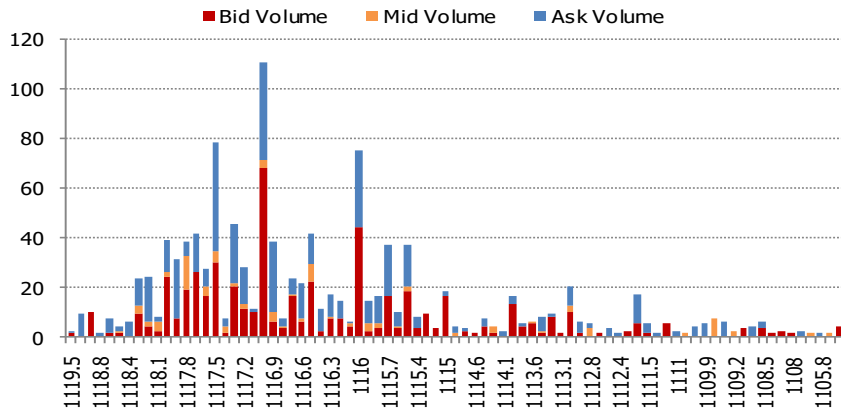
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1803	1075.5	-3.02	22,423	-13.78	8326	6.10
VN30F1804	1095	-1.37	1,388	47.35	995	3.22
VN30F1806	1092	-2.85	181	35.07	740	0.68
VN30F1809	1136.9	-1.82	170	20.57	538	-1.10
<b>Tổng</b>			<b>24,162</b>	<b>-11.24</b>	<b>10,599</b>	<b>5.04</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1803



### NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Mặc dù sắc xanh được duy trì trong suốt phiên giao dịch, nhưng trong 15 phút cuối cùng, thị trường giao dịch HẾTTL bất ngờ đảo chiều giảm sâu với cả 4 HẾTTL giảm từ 15,2 đến 33,5 điểm. Đóng cửa, VN30F1803 giảm mạnh 3,02% xuống 1.075,5 điểm, thấp hơn 5,33 điểm so với chỉ số cơ sở. VN30F1804 giảm 1,37% xuống 1.095 điểm, mức basis đạt -14,17 điểm. Hai hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt giảm 2,85% và 1,82% xuống 1.092 và 1.136,9 điểm. Theo đó mức basis của 2 hợp đồng này đạt -11,17 điểm và -56,07 điểm. Đáng chú ý giá hợp đồng kỳ hạn tháng 4 hiện đang cao hơn 3 điểm so với giá hợp đồng tháng 6, mở ra cơ hội giao dịch Long VN30F1806 kết hợp Short VN30F1804 với kỳ vọng sinh lời khi thị trường quay trở lại trạng thái bình thường (tức giá HD kỳ hạn gần thấp hơn giá HD kỳ hạn xa).
- Tổng thanh khoản trên thị trường HẾTTL ngày hôm nay đạt 24.162 hợp đồng, giảm 11,24% so với phiên trước. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1803 đạt 22.423 hợp đồng, giảm 13,78%. KLGD hợp đồng VN30F1804 tăng 47,35% đạt 1.388 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 181 hợp đồng (+35,07%) và 170 hợp đồng (+20,57%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1803 là 1082,28 điểm (cao hơn 6,78 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1804 là 1087,35 điểm (-7,65 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1096,55 điểm (+4,55 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1109,97 điểm (-26,93 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,093.48	- 2.47	20.19	11.10
Dow Jones	24,874.76	1.37	19.82	- 0.73
S&P 500	2,720.94	1.10	21.73	0.66
Nikkei 225	21,042.09	- 0.66	15.45	- 7.57
Shanghai	3,256.93	0.07	16.71	- 1.52
DAX	12,090.87	1.49	16.05	- 6.92
Vàng	1,323.60	0.28	-	1.75
Dầu WTI	62.80	0.37	-	2.10

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai – 05/03/2018</b>			
[UK] PMI Dịch vụ T.2	53.0	53.3	54.5
<b>Thứ Tư – 07/03/2018</b>			
[TQ] Cán cân thương mại T.2	136 tỷ NDT		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.0 triệu thùng		
<b>Thứ Năm – 08/03/2018</b>			
[EU] Hợp báo ECB			
[JPY] Lãi suất chính sách tiền tệ mới	-0.10%	-0.10%	-0.10%
<b>Thứ Sáu – 09/03/2018</b>			
[UK] Chỉ số sản xuất T.1	0.3%		
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.2	4.1%		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Phiên đầu tuần chứng khoán Mỹ diễn biến đầy tích cực mặc trong bối cảnh thị trường hạ bớt lo ngại về khả năng xảy ra chiến tranh thương mại: S&P500 tăng 1,10%, DJIA tăng 1,37% và Nasdaq tăng 1%. Trái phiếu kho bạc tiếp tục giảm trong khi giá USD có tín hiệu phục hồi.
- Châu Âu nổi bật với tin tức cuộc bầu cử đầy phức tạp của Italia khiến trái phiếu và cổ phiếu nước này đều giảm, đi ngược lại với đà phục hồi của cả khu vực trong phiên hôm nay. Tại châu Á, thị trường đang phản ứng khá thận trọng trong khi theo dõi sát sao diễn biến Đại hội Đảng Nhân dân Trung Hoa và cuộc họp tới đây giữa ECB và NHTW Nhật Bản. Theo tin tức mới nhất, Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2018 đạt 6,5%.
- Giá dầu thô tăng mạnh 1,8% trước những tin tức về việc thắt chặt nguồn cung từ Libya, đạt hơn 62,3 USD/thùng. Vàng đánh mất đà tăng của cuối tuần trước, hiện đang giao dịch quanh mức 1.3213,60 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Trong Top 10 mã có vốn hóa lớn, ngoại trừ VNM có mức tăng khá 1,56%, lên 202.400 đồng, còn lại đều chìm trong sắc đỏ. VCB, CTG dù thoát mức sàn nhưng cũng giảm mạnh 5,29% và 6,73% đóng cửa ở mức thấp nhất ngày 68.000 đồng và 35.200 đồng. Ngoài ra, VPB, MBB cũng đảo chiều giảm mạnh 5,49% và 4,97%, EIB giảm 3,32%, STB giảm 4,78%. Trong đó, VCB có phiên giảm giá mạnh và là cổ phiếu có tác động lớn nhất đến trạng thái giảm điểm của VN30 ngày hôm nay. Kết phiên VCB giảm 3.800 đồng/cp và đóng cửa ở mức 68.000 đồng/cp. Sau khi điều chỉnh, giá VCB đang tiệm cận vùng hỗ trợ kỹ thuật tại vùng giá quanh 66.000 - 67.000 đồng/cp. Trong các phiên tới nhiều khả năng VCB có thể tiếp tục trạng thái điều chỉnh khi các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng xuống từ vùng cao là các chỉ báo cho khả năng tiếp tục giảm giá của cổ phiếu này..



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.32	61,700	-6.94	7.46%	1196.95	-8.31	11.42	10.81	3.12
VNM	Food Producers	9.24	202,400	1.56	3.27%	143.54	1.53	31.52	26.67	12.23
VIC	Real Estate Investment & Services	10.55	94,000	-0.53	5.96%	189.77	-0.61	52.35	31.14	8.35
VJC	Travel & Leisure	8.42	203,000	0.50	5.45%	248.36	0.45	24.46	21.53	19.20
MSN	Financial Services	7.00	91,000	-0.55	2.20%	64.76	-0.42	47.86	29.32	5.47
MBB	Banks	5.96	32,500	-4.97	7.54%	200.87	-3.37	15.22	12.72	2.15
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.52	119,500	-1.65	2.60%	92.39	-0.82	18.49	13.56	7.01
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.80	61,500	0.65	5.22%	379.67	0.34	14.99	14.81	3.07
SAB	Beverages	3.99	226,000	-0.88	2.12%	18.39	-0.38	32.88	29.10	9.78
STB	Banks	4.46	14,950	-4.78	6.35%	270.34	-2.42	39.38	123.55	1.18
VCB	Banks	4.49	68,000	-5.29	6.62%	206.49	-2.71	35.25	25.83	4.52
ROS	Construction & Materials	3.02	139,000	-0.86	4.72%	120.69	-0.28	147.44	NA	13.05
NVL	Real Estate Investment & Services	2.87	81,000	-5.59	5.93%	224.17	-1.84	23.85	16.73	5.29
SSI	Financial Services	2.11	35,350	-6.97	10.18%	336.80	-1.71	19.02	18.46	1.96
PLX	Oil & Gas Producers	1.77	83,100	-4.48	6.50%	88.03	-0.90	22.33	26.41	4.94
GAS	Oil & Gas Producers	1.97	112,000	-4.27	7.41%	97.05	-0.95	24.22	22.94	5.40
CTG	Banks	2.09	30,500	-6.73	8.85%	465.48	-1.63	15.12	16.26	1.83
REE	Industrial Engineering	1.29	37,700	1.07	3.49%	59.37	0.15	7.11	7.67	1.52
SBT	Food Producers	1.09	17,800	-1.39	3.98%	96.49	-0.17	13.61	NA	1.45
GMD	Industrial Transportation	1.26	43,200	-1.82	4.17%	101.98	-0.25	22.94	12.43	2.03
CII	Construction & Materials	1.16	34,300	-0.44	3.35%	26.56	-0.06	5.62	11.24	1.71
CTD	Construction & Materials	1.02	178,500	2.70	4.87%	32.40	0.29	8.75	7.90	2.00
HSG	Industrial Metals & Mining	0.90	23,400	-4.88	4.93%	113.83	-0.50	6.08	5.39	1.60
KDC	Food Producers	0.91	40,000	-2.44	4.06%	16.13	-0.25	14.61	19.37	1.29
BVH	Nonlife Insurance	1.05	84,000	1.94	3.61%	29.67	0.22	39.99	6.75	4.09
BID	Banks	1.11	35,200	-6.88	9.09%	96.45	-0.88	20.97	19.62	2.75
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.84	100,000	-4.31	4.90%	23.12	-0.41	20.75	19.99	4.63
BMP	Construction & Materials	0.66	88,100	-1.23	4.43%	43.29	-0.09	16.55	14.22	2.94
DPM	Chemicals	0.64	22,200	-1.77	2.70%	11.49	-0.12	12.95	9.13	1.06
NT2	Electricity	0.50	31,500	0.00	2.90%	6.08	0.00	11.40	8.62	1.82

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>